

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2014/QĐ-UBND

Vị Thanh, ngày 30 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 129/2010/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27 tháng 8 năm 2010 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chuẩn Quốc gia về bến xe khách;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BGTVT ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Hậu Giang để áp dụng đối với các đơn vị khai thác bến xe, đơn vị vận tải tham gia vận tải hành khách theo tuyến cố định từ các bến xe trong địa bàn tỉnh Hậu Giang đi các nơi khác, cụ thể như sau:

1. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô cho từng loại bến xe:

a) Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô bến loại 1:

- Trên 150km thu: 3.155 đồng/ghé.

- Từ 60km đến 150km thu: 2.880 đồng/ghé.

- Dưới 60km thu: 2.580 đồng/ghé.

b) Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô từ loại 2 đến loại 6:

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô bến loại 2 được tính bằng 95% bến loại 1.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô bến loại 3 được tính bằng 90% bến loại 1.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô bến loại 4 được tính bằng 85% bến loại 1.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô bến loại 5 được tính bằng 80% bến loại 1.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô bến loại 6 được tính bằng 75% bến loại 1.

2. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và thu theo số ghé được ghi trong sổ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện. Loại bến xe được quy định tại Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chuẩn Quốc gia về bến xe khách.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải căn cứ vào Điều 1 Quyết định này tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm

theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. TU và các Ban đảng;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH. TP

2014qđ/Quy định giá dịch vụ xe ra vào bến

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trần Công Chánh